

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG VÀO VÒNG LOẠI CẤP THÀNH PHỐ - BẢNG C

STT	Tên trường	Tổng điểm	Tổng thời gian
1	Cao Đẳng Công Nghệ Thủ Đức	1000	13:40 phút
2	Cao Đẳng Kinh Tế Tp. Hồ Chí Minh	1000	45:53 phút
3	Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng	1000	49:32 phút
4	Đại Học Luật Tp. Hồ Chí Minh	1000	73:47 phút
5	Đại học Tôn Đức Thắng	1000	127:41 phút
6	Học Viện Cán Bộ Tp. Hồ Chí Minh	920	130:29 phút
7	Cao Đẳng Kinh Tế - Kỹ Thuật Tp.HCM	905	89:54 phút
8	Đại Học Mở Tp. Hồ Chí Minh	870	156:29 phút
9	Đại Học Giao Thông Vận Tải Tp. HCM	855	79:49 phút
10	Cao Đẳng Sư Phạm Trung Ương Tp.HCM	855	91:16 phút
11	Học Viện Hành Chính Quốc Gia Cs Tp. Hcm	825	118:08 phút
12	Đại Học Lao Động - Xã Hội (Csii)	825	124:05 phút
13	Cao Đẳng Viễn Đông	800	147:08 phút
14	Đại Học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh	790	106:44 phút
15	Đại Học Công Nghiệp Tp. HCM	740	74:59 phút
16	Đại Học Ngân Hàng Tp. HCM	730	102:12 phút
17	Đại Học Công Nghệ Sài Gòn	725	79:29 phút
18	Đại Học Tài Chính - Marketing	700	124:08 phút
19	Đại Học Kinh Tế - Luật - ĐHQG Tp.HCM	690	85:06 phút
20	Đại Học Kinh Tế - Tài Chính Tp. HCM	690	121:47 phút
21	Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.HCM	640	95:34 phút
22	Cao Đẳng Quốc Tế Tp.HCM	630	119:59 phút
23	Đại Học Công Nghệ Tp.HCM (Hutech)	625	81:34 phút
24	Cao Đẳng Kinh Tế - Công Nghệ Tp.HCM	615	122:54 phút
25	Đại Học KHXX&NV - ĐHQG Tp.HCM	610	62:27 phút
26	Cao Đẳng Kỹ Thuật Cao Thắng	610	121:36 phút
27	Đại Học Quốc Tế Hồng Bàng	585	81:12 phút
28	Đại Học Sư Phạm Tp. Hồ Chí Minh	580	80:43 phút
29	Đại Học Nông Lâm Tp. HCM	570	95:22 phút
30	Cao Đẳng Công Nghệ Thông Tin Tp.HCM	555	57:41 phút

DANH SÁCH THÍ SINH VÀO VÒNG LOẠI CẤP THÀNH PHỐ - BẢNG C

1. CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	LÊ MINH TRÍ	CD14CK2	100/100	01:07 phút
2	Nguyễn Tấn Phai	CD17QT3	100/100	01:09 phút
3	Ngô Tân Phúc	CD16DL1	100/100	01:11 phút
4	Lê Tuấn Anh	CD17TT1	100/100	01:12 phút
5	Tổng Thanh Tú	CD17QT6	100/100	01:12 phút
6	Nguyễn Thị Tươi	CD17TH5	100/100	01:14 phút
7	Ngô Thị Thuỳ Trang	CD17QT1	100/100	01:17 phút
8	Lê Duy Anh Tú	CD17TT1	100/100	01:20 phút
9	Đỗ Hồng Sang	CD17DT1	100/100	01:37 phút
10	Huỳnh Phát Đạt	CD17TT1	100/100	02:21 phút

2. CAO ĐẲNG KINH TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Bùi Thị Như	12CKT08	100/100	02:42 phút
2	Hoang Thi Bach Tuyen	12CKT08	100/100	02:58 phút
3	Nguyễn Đức Minh Phương	12CKT08	100/100	03:02 phút
4	Nguyễn Thị Hồng Thúy	12CKT08	100/100	03:10 phút
5	Hoàng Công Điền	12CKT08	100/100	03:50 phút
6	Đặng Thị Kim Khánh	12CKT08	100/100	04:04 phút
7	Phạm Văn Cường	12CKT08	100/100	04:05 phút
8	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	12CKT08	100/100	04:15 phút
9	Hà Thị Giang	12CKT08	100/100	05:24 phút
10	Nguyễn Lâm Viên	13CKT01	100/100	12:23 phút

3. CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Võ Nguyễn Thị Huyền	17T4-QTD1	100/100	02:16 phút
2	Đặng Thị Tường Vy	18C1-KTD2	100/100	02:19 phút
3	Huỳnh Thị Diễm Thúy	18C1-KTD2	100/100	03:00 phút
4	Nguyễn Trần Châu Giang	17T4-QTD1	100/100	03:39 phút
5	Hồ Thị Huyền Yên	18C1-KTD2	100/100	03:59 phút
6	Lê Bá Việt Anh	17T4-QTD1	100/100	04:18 phút
7	Nguyễn Huy Tiến Đạt	18T4-QTD1	100/100	04:21 phút
8	Lê thành đạt	18c1 cno16	100/100	07:38 phút
9	Lơ mu ellis	18C1-CN Ô 16	100/100	08:56 phút
10	nguyen van khanh	18c1-cnl1	100/100	09:06 phút

4. ĐẠI HỌC LUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	NGUYỄN THỊ HUYỀN MY	HS40.1	100/100	01:36 phút
2	hoàng thái bảo	HS40.1	100/100	01:44 phút
3	trần thị thu hà	tm43	100/100	01:48 phút
4	La bá hiên	QT41.1	100/100	01:53 phút
5	Trần Lực	HS40	100/100	03:25 phút
6	Bùi Khánh Linh	LE41	100/100	09:13 phút
7	Huỳnh Thị Kim Xuyên	HC42B2	100/100	09:13 phút
8	Nguyễn Công Bằng	CLC 40D	100/100	12:55 phút
9	Hoắc Phú Cường	QTL40.1	100/100	12:57 phút
10	Huỳnh Thị Bích Phương	DS40B1	100/100	19:03 phút

5. ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Huỳnh Bảo Minh Châu	180E0103	100/100	09:44 phút
2	Nguyễn Quốc Bảo	15050301	100/100	10:53 phút
3	Heng Tue Minh Gwendoline	17060302	100/100	11:00 phút
4	Bùi Văn Quyết	150e0101	100/100	11:28 phút
5	Hoàng Thị Thùy Linh	17070582	100/100	11:28 phút
6	Huỳnh Thị Thanh	180H0101	100/100	11:56 phút
7	Nguyễn Thị Thu Hương	160E0101	100/100	12:41 phút
8	Nguyễn Hải Ly	16000106	100/100	15:38 phút
9	Lê Nguyễn Phương Anh	170E0102	100/100	16:25 phút
10	Phạm Hoàng Hiếu	150E0101	100/100	16:28 phút

6. HỌC VIỆN CÁN BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Lê Phan Yến Ngọc	K2C_Luật	100/100	08:54 phút
2	Nguyễn Phúc Trường Luật	K01205F	100/100	14:22 phút
3	Nguyễn Thị Thanh Ngân	K2C - CTH	95/100	13:15 phút
4	Châu Thị Thu Phương	K01205F	95/100	20:00 phút
5	Nguyễn Thị Hồng Sang	K2C-Luat	90/100	12:33 phút
6	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	K2C Luật	90/100	16:12 phút
7	Nguyễn Thị Thuý Ngân	K02 LUA D	90/100	17:20 phút
8	Trịnh Văn Minh	K1F	90/100	17:40 phút
9	Nguyễn Mai Anh Thư	K012050325	85/100	04:41 phút
10	Nguyễn Thị Kim Tuyền	K1C	85/100	05:32 phút

7. CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT TP.HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Võ Quang Thời	16CDTH02	100/100	09:02 phút
2	Lý Ngọc Yến	19.T.KT3	95/100	05:43 phút
3	Nguyễn Hữu Hoàng Thông	19 TMT 1	95/100	07:24 phút
4	Trần Nhất Thìn	18CDDKTDH01	95/100	16:53 phút
5	Phạm thị Bích Ngọc	17CDKT02	90/100	08:08 phút
6	Lý Ngọc Mai	17cdth01	90/100	15:40 phút
7	Lê Nguyễn Huyền Trang	16CDKT01	85/100	04:13 phút
8	Vũ Thị Ngọc Huyền	18CDTA02	85/100	05:25 phút
9	Huỳnh Trương Khả Dý	18CĐTA03	85/100	08:34 phút
10	Võ Ngọc Kim	16CDDT-TT01	85/100	08:52 phút

8. ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Phạm Châu Thùy Trang	DH18KQ01	95/100	17:09 phút
2	Nguyễn Kim Phương	DH18KQ01	90/100	17:16 phút
3	Huỳnh Thị Trúc Hương	DH18AV01	90/100	18:54 phút
4	Dương Hoàng Nam	DH18AV01	90/100	20:00 phút
5	TRẦN KIẾN TƯỜNG	DH18SH01	85/100	11:22 phút
6	Nguyễn Thùy Kim Viên	DH18AV02	85/100	12:46 phút
7	Nguyễn Hữu Việt	DH18LK02	85/100	15:24 phút
8	Trần Thị Thanh Minh	DH18LK02	85/100	17:54 phút
9	Lê Thị Quyên	DH17LA02	85/100	18:21 phút
10	Nguyễn Thành Được	DH18XH01	80/100	07:23 phút

9. ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Đào Ngọc Sâm	CN16A	95/100	06:41 phút
2	Nguyễn Viết Thiện Lộc	CN15A	95/100	07:29 phút
3	CHÂU VĂN HIỂN	DC15A	95/100	15:31 phút
4	Dương Thị Hạnh Nguyên	KT17A	85/100	06:12 phút
5	Nguyễn Thị Ngọc Hương	KT17B	85/100	07:49 phút
6	Trần Ngọc Hải	KM14B	80/100	04:38 phút
7	Trịnh Thanh Quý	Cn15A	80/100	06:01 phút
8	Nguyễn Quốc Lực	CN15A	80/100	08:13 phút
9	Nguyễn Huỳnh Thúy Điệp	CN15A	80/100	08:33 phút
10	Nguyễn Hữu Quý	Cn14b	80/100	08:42 phút

10. CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TRUNG ƯƠNG TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Võ Minh Ngọc	AV8	95/100	08:41 phút
2	Lê Đức Long	giáo dục Công dân	90/100	08:21 phút
3	Nguyễn Thị kim thanh	30b	85/100	05:32 phút
4	Nguyen huynh tuyet nhi	29A	85/100	07:47 phút
5	Phạm Thị Kim Ngân	7B	85/100	11:21 phút
6	Phan Thị Kim Hường	30G	85/100	12:10 phút
7	hồ thị xuân	29d	85/100	12:35 phút
8	Nguyễn Thị Quyền Phương	29a	85/100	17:19 phút
9	Trần Thị Thu Trang	TC 7B	80/100	02:46 phút
10	Nguyễn Thị Cẩm Tú	GDCD7	80/100	04:44 phút

11. HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA CS TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Trương Anh Vinh	KS18C	100/100	03:48 phút
2	Đặng Nguyễn Hồng Châu	KS18H	100/100	09:08 phút
3	Nguyễn Thị Như Ý	KS18B	85/100	07:44 phút
4	Lê Thanh Nguyên	KS18G	85/100	18:56 phút
5	Phạm thị phượng	KS16QLC1	85/100	19:18 phút
6	Nguyễn Nguyên	KS18D	80/100	17:40 phút
7	Nguyễn Thị Huỳnh Như	KS18B	80/100	20:00 phút
8	Trần Thị Kim Anh	KS18H	70/100	05:00 phút
9	Trần thị thanh thanh	16NS1	70/100	06:07 phút
10	Lê Quốc Tuấn	KS17TT	70/100	10:27 phút

12. ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI (Csii)

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Huỳnh Cao Hoàng Huy	Đ18LK2	90/100	10:46 phút
2	Trần Thị Thuý An	Đ17LK1	85/100	07:43 phút
3	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Đ15NL3	85/100	09:33 phút
4	Vũ Thị Ngọc Kiều	Đ18LK2-ULSA2	85/100	12:01 phút
5	Phạm Thị Thúy Vi	Đ17LK1	85/100	13:26 phút
6	Nguyễn Thị Hồng Nhung	DKE11812	85/100	20:00 phút
7	Phan Thị Lan Anh	Đ17LK1	80/100	13:17 phút
8	Nguyễn Huỳnh Đức	Đ18LK2	80/100	16:04 phút
9	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Đ17LK1	75/100	05:29 phút
10	huỳnh công tú	đại học	75/100	15:46 phút

13. CAO ĐẲNG VIỄN ĐÔNG

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Lê Thị Yến Nhi	10XNC	95/100	07:30 phút
2	Lê Ngọc Ánh	09XNC	90/100	08:06 phút
3	Mai Hữu Tiếp	11KS2C- Quản	90/100	15:55 phút
4	Phạm Thị Minh Phương	12TA2C	85/100	14:24 phút
5	Tôn Thất Mạnh Tường	12XNC	80/100	13:20 phút
6	Trần Thị Duyên	09XNC	75/100	18:35 phút
7	Trần Huỳnh Mai	12XNDH	75/100	20:00 phút
8	Vũ Tiến Hậu	12XNC	70/100	12:41 phút
9	Võ Tiểu My	10XNC	70/100	16:38 phút
10	Nguyễn Thị Vinh Hoa	12XNC	70/100	19:59 phút

14. ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Trương Hoàng Long	Y18E	95/100	17:28 phút
2	Võ Thành Long	Dược 18	85/100	09:14 phút
3	Võ Minh Quân	Y18	85/100	10:53 phút
4	Châu Tú Anh	Y18C	80/100	08:38 phút
5	Phan Ngọc Phương Trinh	ĐD18	80/100	09:51 phút
6	Trần Thị Hồng Nhung	D18-yds	80/100	12:15 phút
7	Nguyễn thị phương y dược	XN18	75/100	12:05 phút
8	Bùi Thị Bông	khoa phụ sản	70/100	04:00 phút
9	Mai Hoàng Long	YHCT18	70/100	07:19 phút
10	Đỗ Ngọc Ý	IHS15-ĐH YD TPH	70/100	15:01 phút

15. ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Bùi Công Chức	18DDS0803105	85/100	04:41 phút
2	Huynhthicamtu	DH18LK02	80/100	04:35 phút
3	Huỳnh Cao Hoàng Minh	DHAV10A	80/100	07:55 phút
4	Duy	170A0001	75/100	04:51 phút
5	Nguyễn Lê Thị Quỳnh Như	LE41	75/100	06:27 phút
6	Tô Nguyễn Phương Ngọc	DH17TN02	75/100	06:29 phút
7	Ngô Bảo Trâm	ĐH17LK03	75/100	08:22 phút
8	Điệp	Dh15ki02	75/100	10:23 phút
9	nguyen an nguyen	89	65/100	12:35 phút
10	Võ Thị Trúc Ngân	DH17TK03	55/100	08:41 phút

16. ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	DH33DC18	85/100	06:12 phút
2	Trần Văn Tiền	DH32NH04	85/100	20:00 phút
3	Tô Thanh Thuý	DH33LK01	80/100	09:04 phút
4	Nguyễn thị Thu Thúy	DH33LK02	75/100	11:30 phút
5	Nguyen Thi Mong Thuy	DH34LK02	75/100	12:04 phút
6	Lâm Thị Kiều Mai	DH33LK02	70/100	13:51 phút
7	Thương Thị Mỹ Tuyền	HQ5-GE04	70/100	15:05 phút
8	Nguyễn Gia Ngọc	DH31KQ02	65/100	04:19 phút
9	Đinh Liều Uyên Phương	DH33LK02	65/100	04:20 phút
10	Phạm Thị Ngọc Anh	Dh33dc03	60/100	05:47 phút

17. ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Trần Duy Minh	54-CLC39(QTL)	90/100	18:04 phút
2	Võ Thị Như	16CDQTKD02	80/100	03:53 phút
3	BÙI THÁI NGỌC THẠCH	DH14_QT03	80/100	04:02 phút
4	Đặng Khoa	nh Doanh Quốc	75/100	10:49 phút
5	Ngô Chí Hải	DH16_TH01	70/100	03:55 phút
6	Bùi Thanh Hiền	17050202	70/100	06:43 phút
7	Ngô Ngọc Phương	17CDKT02	70/100	07:41 phút
8	Huỳnh Ngọc Khải	170B0102	65/100	08:52 phút
9	Huỳnh Thanh Hiền	93	65/100	10:22 phút
10	Võ Đạt	C15697	60/100	05:08 phút

18. ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Nguyễn Thị Kim Nhung	18DMA03	85/100	18:01 phút
2	Kiều Đặng Yến Nhi	18DMA03	75/100	15:53 phút
3	Nguyễn Thị Kim Chi	DH18LK01	70/100	12:44 phút
4	võ thị quỳnh như	c17b1m	70/100	13:17 phút
5	Nguyễn Đình Luyện	16DTC1	70/100	13:24 phút
6	Đồng Xuân Toàn	18DMA03	70/100	17:28 phút
7	Phương Quế Lệ	15dbh2	65/100	06:54 phút
8	Lê Cảnh Kỳ Duyên	18DNA02	65/100	08:13 phút
9	Nguyen Vu Khoa	15050303	65/100	08:37 phút
10	Tạ Chế Quỳnh Chi	16DTD	65/100	09:37 phút

19. ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT - ĐHQG TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Cù Thị Kim Mai	DS42A2	85/100	13:17 phút
2	Thái Thị Huệ Thư	HS42B2	80/100	06:03 phút
3	Đồng Thị Thu Thảo	TMQT 43	80/100	07:42 phút
4	Thái Thị Lý	93QT43.2	80/100	19:31 phút
5	Nguyễn Ngọc Phương Linh	Thương Mại quốc	70/100	06:24 phút
6	LÊ THỊ THẢO MY	Hình sự 42A.2	70/100	12:17 phút
7	Trịnh Thị Thanh Tâm	uyên thông (ĐH)	60/100	09:39 phút
8	NGUYỄN VĂN THANH	HINHSU	55/100	01:56 phút
9	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	TMQT	55/100	02:35 phút
10	Phùng Thị Diệu Hiền	ường đại học Lu	55/100	05:42 phút

20. ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Nguyễn Võ Quốc Kiệt	12A9	80/100	07:45 phút
2	Phạm Tấn Dũng	18D1LK04	80/100	17:45 phút
3	Nguyễn Mạnh Long	18D1TH05	75/100	04:55 phút
4	Lê Nguyễn Thanh Uyên	18D1TA04	75/100	20:00 phút
5	Minh Thư	12A13	70/100	07:20 phút
6	Bùi Thị Bạch Vân	18D1TA04	70/100	13:41 phút
7	Lê Hoàng Mai	150B0110	65/100	02:44 phút
8	Nguyen Minh Hai	15050303	65/100	20:00 phút
9	Hồ Phương Thảo	12a9	55/100	10:00 phút
10	Do LAN	qko2	55/100	17:37 phút

21. ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Phạm Thanh Huyền	169160A	85/100	08:53 phút
2	Nguyễn Thị Thùy Trang	HC18HOA2HC06	80/100	11:19 phút
3	Ngô Văn Tân	141161A	75/100	06:19 phút
4	Nguyễn Thị Vượng	GDĐB14	75/100	07:46 phút
5	Phan Minh Tài	18ED	70/100	15:35 phút
6	ĐINH NGỌC TUẤN	151441A	60/100	02:06 phút
7	HOANG THỊ THUY TRANG	151250C	55/100	14:29 phút
8	Võ Văn Quý	18119CLOB	50/100	06:11 phút
9	LÊ THỊ ANH THU	161500A	45/100	02:56 phút
10	Lê Trần Tuấn Anh	18645083	45/100	20:00 phút

22. CAO ĐẲNG QUỐC TẾ TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Lâm Ngọc Hải	18CDCDT01	80/100	06:30 phút
2	Lê Thị Ngọc Ánh	18C1NNA1	80/100	20:00 phút
3	Lương ký hữu	18T4-TKĐ2	70/100	12:12 phút
4	nguyễn thành hòa	18CDQTKD03	70/100	16:07 phút
5	nguyendinhbaphong	18C1 - TKD1	60/100	05:23 phút
6	Khương Thiên Long	16TC-QTM	60/100	13:49 phút
7	Nguyễn Văn Thành Trọng	18c1-cnô15	60/100	20:00 phút
8	Nguyễn Hữu Phát	18c1-tkđ1	55/100	08:22 phút
9	Bạch thị hoàn phúc	17cdkt04	50/100	11:16 phút
10	Trần Phi Hùng	NGÔN NGỮ ANH 3	45/100	06:20 phút

23. ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ TP. HCM (HUTECH)

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Lưu Gia Nghi	18DTYA1	80/100	05:21 phút
2	Trần Lê Mỹ Quỳnh	17DKQA3	75/100	07:02 phút
3	Hồ Hoài Anh Khang	TT16A1	75/100	11:24 phút
4	Nguyễn Văn Anh	Dlu1172	75/100	13:53 phút
5	Nguyễn Linh Tuấn	17DTNA4	65/100	05:31 phút
6	Lê Hồ Như Thảo	17DKQA3	60/100	07:25 phút
7	Nguyễn Thành Đăng Khoa	CD18TM1	60/100	13:19 phút
8	Nguyễn Văn A	8	55/100	03:39 phút
9	Duy	16k1 ktd	55/100	12:20 phút
10	NGUYỄN QUỐC ANH	QTKD16	25/100	01:40 phút

24. CAO ĐẲNG KINH TẾ - CÔNG NGHỆ TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Bùi Thanh Tâm	C14MK1	90/100	09:25 phút
2	hoàng thị hoa	EAG	80/100	15:04 phút
3	Nguyễn thái bảo huy	17t4-cno4	75/100	20:00 phút
4	Nguyễn Túc Linh	17t4qtm1	65/100	10:52 phút
5	Nguyen Le Bao Thy	Trung Cap	55/100	04:15 phút
6	Từ Thị Mỹ Linh	14CKT02	55/100	10:48 phút
7	Phạm Nguyễn Duy Khiêm	18T4-THU1	55/100	20:00 phút
8	Phùng Thị Nhung	KT2	50/100	12:31 phút
9	Lê hữu thành	18c1-cnô14	45/100	08:31 phút
10	Nguyễn Thị Kim Diễm	CD17KT3	45/100	11:28 phút

25. ĐẠI HỌC KHXH&NV - ĐHQG TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Nguyễn Thị Lĩnh Tú	TLH K10	95/100	06:03 phút
2	Nguyễn Phương Thảo Nguyên	NVN	75/100	04:37 phút
3	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	BCTT	70/100	01:39 phút
4	Lý Quan Hữu An	18604	70/100	06:33 phút
5	Nguyễn Trung Khải	Giao Dục K19	65/100	07:34 phút
6	Nguyễn Thị Ngọc Trân	Công tác xã hội	65/100	10:54 phút
7	Đặng Khánh Hà	16020112	60/100	20:00 phút
8	ĐẶNG THỊ HỒNG THẨM	BCTT	50/100	01:39 phút
9	Hồ Thị Mến	CTXH	40/100	01:55 phút
10	PHẠM NGỌC ĐẠT	Địa lý	20/100	01:33 phút

26. CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Nguyễn Ngọc Hường	CĐ TĐ 17A	85/100	13:36 phút
2	Nguyễn Thị Thu Hiền	CK17	80/100	09:34 phút
3	Lê Ngọc Phương Thúy	CĐ CK 18B	65/100	09:10 phút
4	Võ Hữu Tính	Cđ đ đt 16da	65/100	09:39 phút
5	Nguyễn thị thanh hải	CĐ ô tô 18B	60/100	07:04 phút
6	Phan Quốc Đạt	CĐ Đ ĐT 16ĐTE	60/100	11:40 phút
7	Đoàn Đức Anh	cđn ô tô 17b	60/100	20:00 phút
8	Tạ Minh Thuận	CD CK 18A	55/100	08:05 phút
9	Phan Hữu Phước	CĐ ĐĐT 18C	50/100	12:48 phút
10	Võ Anh Hào	CĐ ÔTÔ 18A	30/100	20:00 phút

27. ĐẠI HỌC QUỐC TẾ HỒNG BÀNG

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	NGUYỄN THANH VÂN	MTCN	75/100	01:40 phút
2	Đoàn ngọc trung	17040101	75/100	08:04 phút
3	Mai Đức Luân	18C1-VSL1	70/100	10:53 phút
4	Nguyễn Đình Bảo Nguyên	18070402	70/100	20:00 phút
5	Bùi Thành Đạt	18DF0211	60/100	08:34 phút
6	Huỳnh Hoài Trung	18hb0105	60/100	17:43 phút
7	Trần Thanh Thư	MTCN	55/100	01:37 phút
8	PHAN THANH AN	ĐIỆN TỬ	50/100	01:42 phút
9	Trà Quốc Huy	11a1	50/100	05:58 phút
10	NGUYỄN HUY ĐỨC	cd15ot1	20/100	05:01 phút

28. ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Phan Minh Khôi	Việt Nam Học A	90/100	08:18 phút
2	Nguyễn Thanh Phong	TLHGD.C K42	80/100	04:00 phút
3	Phạm Thị Ngọc Huyền	VNH. A	75/100	14:36 phút
4	Nguyễn Văn Bình	CTXH K43.A	70/100	04:15 phút
5	Huỳnh Thị Yến Nhi	CNV K43 A	55/100	12:50 phút
6	Lý Uyển Quỳnh	Văn học A	50/100	12:15 phút
7	CÙ DUY THANH	VLK39	45/100	01:43 phút
8	Nguyễn thị ngọc thường	QTHD K44	45/100	14:11 phút
9	Nguyen Ngoc Thanh Truc	18HB0105	40/100	06:29 phút
10	HOÀNG ANH	TTK39	30/100	02:06 phút

29. ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Trần Thị Hồng Ngọc	DH17BQC	80/100	06:40 phút
2	Phan Bích Tuyền	DH17DD	75/100	20:00 phút
3	BÙI VĂN TÚ	DH17NHA	75/100	20:00 phút
4	Nguyễn Thuỳ Kim Ngân	DH17BQC	65/100	06:55 phút
5	Nguyễn Thanh Mẫn	DH16TY	65/100	10:22 phút
6	Nguyễn Minh Trức	DH17QM	60/100	17:30 phút
7	PHẠM TRẦN VĨNH THANH	DH15GN	45/100	02:14 phút
8	BÙI THỊ LOAN	DH15CB	40/100	02:03 phút
9	TRẦN THỊ NGỌC THU	DH15GB	35/100	03:30 phút
10	LÊ THỊ THÚY HẰNG	DH16CB	30/100	06:08 phút

30. CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP. HCM

STT	Họ và Tên	Lớp	Điểm	Thời gian làm bài
1	Nguyễn Hà Nam	IP_17DKQ	95/100	19:58 phút
2	TẠ QUANG HUY	CD17DĐ1	65/100	02:02 phút
3	PHAN CẦU PHƯỚC	CD16KM2	65/100	02:38 phút
4	Nhan My Kim	18t4TKD2	65/100	04:49 phút
5	hoang manh quang	18T4-CĐT1	65/100	05:58 phút
6	vy hoang yen nhi	18t4TKD2	55/100	04:20 phút
7	Lê Quang Trung	11B12	55/100	06:52 phút
8	TRẦN THỊ THÚY QUỲNH	CD16DH1	45/100	02:38 phút
9	NGUYỄN HUY DŨNG	CD13CG1	25/100	05:14 phút
10	Nguyễn Thụy phương Quỳnh	18T4-QTD1	20/100	03:12 phút